TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 287/2024/QĐST-KDTM	*Phú Nhuận, ngày 16 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 306 Luật Thương mại;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ vào các Điều 2, 6, 7, 9 và 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 850/2023/TLST-KDTM của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận ngày 17/10/2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng thi công";

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH T2.

Địa chỉ: 5 đường số E, phường A, quận G, TP ..

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Viết Đ – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Xuân T

- Bị đơn: Công ty CP Đ1.

Địa chỉ: B H, phường A, quận P, TP ..

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Minh T1 – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện ủy quyền: ông Trần Minh D

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công ty CP Đ1 có trách nhiệm trả cho Công ty T2 số tiền nợ là 156.800.000 (một trăm năm mươi sáu triệu tám trăm nghìn) đồng, căn cứ theo Hợp đồng kinh tế số 010064/HĐKT-XLNT/2016 ký ngày 06/4/2016 và phụ lục hợp đồng số 01 và việc thi công giữa hai bên.

Chậm nhất đến hết ngày 30/4/2024, Công ty CP Đ1 có trách nhiệm phải trả xong toàn bộ khoản nợ nêu trên.

2.2 Kể từ ngày 01/5/2024 cho đến khi thi hành án xong, trường hợp Công ty CP Đ1 chậm thanh toán thì Công ty T2 có quyền yêu cầu trả lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

2.3 Về án phí KDTM sơ thẩm:

- Án phí KDTM sơ thẩm là 3.920.000 (ba triệu chín trăm hai mươi ngàn) đồng Công ty CP Đ1 tự nguyện chịu.

- H lại cho Công ty T2 số tiền tạm ứng án phí 3.920.000 (ba triệu chín trăm hai mươi ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0030082 ngày 12/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.4 Việc thi hành án được thực hiện tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP HCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận PN;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Minh Thúy